

Số: /QĐ-TTĐD&CSNCC

Khánh Hòa, ngày tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng
Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công Khánh Hòa**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM ĐIỀU DƯỠNG
VÀ CHĂM SÓC NGƯỜI CÓ CÔNG KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 1182/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh về việc Kiện toàn Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công Khánh Hòa trực thuộc Sở Nội vụ Khánh Hòa trên cơ sở tiếp nhận chức năng nhiệm vụ điều dưỡng người có công và quản lý nghĩa trang liệt sĩ tỉnh của Trung tâm Dịch vụ việc làm và Điều dưỡng người có công tỉnh Ninh Thuận vào Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công Khánh Hòa trực thuộc Sở Nội vụ Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 19/3/2025 của Sở Nội vụ về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Sở Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 185/QĐ-TTĐD&CSNCC ngày 10/10/2025 của Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công Khánh Hòa về việc ban hành Quy chế làm việc của Trung tâm;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua, khen thưởng của Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có Công Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Hành chính – Tổng hợp, Trưởng Phòng Nghiệp vụ, viên chức, người lao động, cá nhân và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P.HC-TH.

GIÁM ĐỐC

Trần Thị Ngọc Thùy

SỞ NỘI VỤ TỈNH KHÁNH HÒA
TRUNG TÂM ĐIỀU DƯỠNG
VÀ CHĂM SÓC NGƯỜI CÓ CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ

Thi đua, khen thưởng của Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công Khánh Hòa

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTĐD&CSNCC ngày /10/2025
của Giám đốc Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công Khánh Hòa)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định các nội dung về công tác thi đua, khen thưởng Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công, bao gồm các nội dung: Đối tượng thi đua, khen thưởng; trách nhiệm và thẩm quyền khen thưởng; nội dung thi đua, tổ chức phong trào thi đua; tiêu chuẩn, điều kiện xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; quy định hồ sơ, thủ tục khen thưởng và một số nội dung liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Viên chức, người lao động thuộc Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công Khánh Hòa.

2. Tập thể và cá nhân ngoài Trung tâm có đóng góp thiết thực trong việc xây dựng, phát triển của Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công Khánh Hòa.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Nguyên tắc thi đua, khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quy chế thi đua, khen thưởng Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 19/3/2025 của Sở Nội vụ. Cụ thể như sau:

1. Việc tổ chức phong trào thi đua phải rộng khắp, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Sở; cơ quan, đơn vị; có tổ chức phát động thi đua, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua;

2. Chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua.

Điều 4. Quy định chung về thi đua, khen thưởng

Quy định chung về thi đua, khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quy chế thi đua, khen thưởng Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 19/3/2025 của Sở Nội vụ. Cụ thể như sau:

1. Đối với khen thưởng theo công trạng: tập thể, cá nhân đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các hạng thì sau 02 năm nếu đạt tiêu chuẩn theo quy định mới tiếp tục xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen (trừ khen thưởng chuyên đề, đột xuất).

2. Khen thưởng phải gắn với kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân.

a) Cá nhân là đối tượng áp dụng Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức thì kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hàng năm là căn cứ xét khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

c) Cá nhân không thuộc đối tượng áp dụng Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, Trung tâm có quy định cụ thể về đánh giá, xếp loại của cá nhân để làm căn cứ xét khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

d) Khi xét khen thưởng đối với Giám đốc Trung tâm phải căn cứ vào thành tích của tập thể Trung tâm do cấp có thẩm quyền đánh giá.

3. Khen thưởng phải gắn với kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể. Việc công nhận mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể được thực hiện theo quy định của Đảng về kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể trong hệ thống chính trị và các quy định của cấp có thẩm quyền.

4. Nhân dịp kỷ niệm thành lập ngành, đơn vị (vào năm tròn); Trung tâm trình Sở khen thưởng phù hợp với quy mô, cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ được giao.

5. Giám đốc Trung tâm tặng Giấy khen cho các tổ chức, cá nhân ngoài Trung tâm có thành tích hoặc có nhiều đóng góp cho đơn vị.

6. Thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian thì việc đề nghị khen thưởng lần sau được tính từ thời điểm ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

7. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đảm bảo đúng thời hạn, thành phần, nội dung theo quy định. Tập thể, cá nhân chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc kê khai báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng.

8. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ, cá nhân trực tiếp tham mưu; điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua.

9. Căn cứ quy định, tình hình thực tiễn và phạm vi, mức độ ảnh hưởng của thành tích, Trung tâm sẽ khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân trực tiếp dũng cảm, quên mình cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân; bắt cướp; phòng, chống cháy, nổ; phòng, chống thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; cứu nạn, cứu hộ; dũng cảm trong công tác bảo

vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội... có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trên toàn tỉnh.

10. Không xét khen thưởng đột xuất cho tập thể, cá nhân thực hiện công việc được đảm nhận theo nhiệm vụ công tác hoặc theo chương trình, kế hoạch đã định trước.

11. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho tập thể, cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Trường hợp tập thể, cá nhân bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì khi xét thành tích đề nghị khen thưởng tập thể tính vào vi phạm ở cơ quan, đơn vị cũ.

Các vụ việc đã được đánh giá vào kết quả của tập thể, cá nhân thời gian trước thì không lấy vụ việc đó để đánh giá khen thưởng đối với tập thể, cá nhân vào thời gian tiếp theo.

12. Không xét, đề nghị khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân sau:

a) Có hành vi gian dối trong việc kê khai thành tích, cung cấp thông tin sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ để đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

b) Không xét khen thưởng cho người đứng đầu đơn vị nếu trong năm đơn vị được giao quản lý bị cấp có thẩm quyền phê bình bằng văn bản hoặc cơ quan, đơn vị, cá nhân đề xảy ra hoặc trực tiếp liên quan đến vụ việc tiêu cực, tham nhũng, sai phạm trong việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc có dấu hiệu sai phạm đang chờ các cơ quan có thẩm quyền kết luận.

c) Tập thể có kết quả đánh giá tổ chức đảng hoàn thành nhiệm vụ hoặc không hoàn thành nhiệm vụ; tập thể đề xảy ra lãng phí, tham nhũng gây thiệt hại, thất thoát tài sản của Nhà nước, nội bộ mất đoàn kết hoặc đề xảy ra vụ việc gây ảnh hưởng dư luận xã hội; tập thể có người đứng đầu bị xử lý kỷ luật đảng, chính quyền từ hình thức khiển trách trở lên.

Chương II **TỔ CHỨC THI ĐUA**

Điều 5. Hình thức tổ chức thi đua

Thực hiện theo Điều 5 Quy chế thi đua, khen thưởng Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 19/3/2025 của Sở Nội vụ, quy định cụ thể như sau:

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, đơn vị. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một cơ quan, đơn vị hoặc giữa các cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng nhau.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị. Kết thúc năm công tác Trung tâm tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng để khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng.

2. Thi đua theo chuyên đề là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của Trung tâm. Chỉ phát động thi đua theo đợt khi đã xác định rõ thời gian mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp cụ thể.

Điều 6. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

Nội dung tổ chức phong trào thi đua được thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quy chế thi đua, khen thưởng Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 19/3/2025 của Sở Nội vụ. Cụ thể như sau:

Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm triển khai tổ chức phong trào thi đua trong phạm vi đơn vị theo một số nội dung sau:

1. Tổ chức phong trào thi đua phải gắn với nhiệm vụ chính trị của Trung tâm. Phong trào thi đua phải có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ hiểu, có chỉ tiêu, nội dung, kế hoạch, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của tập thể và cá nhân.

2. Triển khai nhiều hình thức tuyên truyền vận động viên chức và người lao động tham gia. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc quá trình tổ chức thực hiện; chú trọng công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra; phát hiện nhân tố mới, điển hình tiên tiến biểu dương, nhân rộng. Sơ kết, tổng kết khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua. Tăng cường phổ biến, nhân rộng các sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay, hiệu quả để mọi người học tập.

3. Tổng kết phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, hiệu quả, tác dụng; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua. Việc bình xét, công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng phải đảm bảo nguyên tắc chính xác, công khai, minh bạch, công bằng; kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong công tác; cá nhân năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

Điều 7. Trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong triển khai tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng

Trách nhiệm của các tập thể, cá nhân cá nhân trong triển khai tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 7 Quy

chế thi đua, khen thưởng Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 19/3/2025 của Sở Nội vụ. Cụ thể như sau:

1. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm tổ chức phát động, chỉ đạo tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát phong trào thi đua và công tác khen thưởng thuộc phạm vi quản lý.

2. Các Phòng chuyên môn thuộc Trung tâm có trách nhiệm thường xuyên tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của phong trào thi đua yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng; tuyên truyền viên chức, người lao động tích cực hưởng ứng phong trào thi đua và thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn được giao.

Chương III

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG

Điều 8. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Danh hiệu thi đua được thực hiện theo quy định tại Điều 8 Quy chế thi đua, khen thưởng Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 19/3/2025 của Sở Nội vụ. Cụ thể như sau:

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh; có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ trong cơ quan, đơn vị, địa phương; tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

b) Được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

c) Tích cực hưởng ứng và tham gia các phong trào thi đua do Trung tâm và cấp trên phát động; nhiệt tình, sôi nổi trong các hoạt động của Trung tâm.

2. Việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” trong một số trường hợp cụ thể được thực hiện như sau:

a) Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khóa

đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...) thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng; cá nhân chưa có đánh giá của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...) thì cuối năm công tác chưa xếp loại.

c) Đối với cá nhân chuyển công tác hoặc được điều động, biệt phái đến Trung tâm trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do Trung tâm đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ.

d) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

Điều 9. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được thực hiện theo quy định tại Điều 9 Quy chế thi đua, khen thưởng Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 19/3/2025 của Sở Nội vụ. Cụ thể như sau:

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được Sở Nội vụ công nhận hoặc có đề tài khoa học; đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và được Sở Nội vụ công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

2. Giám đốc Trung tâm đề nghị Giám đốc Sở xem xét công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong phạm vi ảnh hưởng ở Sở để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

Điều 10. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được thực hiện theo quy định tại Điều 10 Quy chế thi đua, khen thưởng Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 19/3/2025 của Sở Nội vụ. Cụ thể như sau:

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn

tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh.

Điều 11. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được thực hiện theo quy định tại Điều 11 Quy chế thi đua, khen thưởng Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 19/3/2025 của Sở Nội vụ. Cụ thể như sau:

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- b) Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
- c) Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 12. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được thực hiện theo quy định tại Điều 12 Quy chế thi đua, khen thưởng Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 19/3/2025 của Sở Nội vụ. Cụ thể như sau:

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- b) Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”;
- đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Chương IV

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 13. Giấy khen

Giấy khen được thực hiện theo quy định tại Điều 15 Quy chế thi đua, khen thưởng Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 19/3/2025 của Sở Nội vụ. Cụ thể như sau:

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế làm việc của Trung tâm và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm.

b) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo được Trung tâm ghi nhận.

c) Cá nhân được xếp loại mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; nếu là đảng viên phải được xếp loại mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Chú trọng xét tặng Giấy khen cho cá nhân được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, cá nhân có sáng kiến hoặc giải pháp công tác áp dụng có hiệu quả trong Trung tâm.

2. Giấy khen để tặng hàng năm cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Trung tâm và cấp trên phát động.

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm.

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo được Trung tâm ghi nhận.

d) Tập thể được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với các cá nhân trong tập thể; thực hành tiết kiệm chống lãng phí; phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Nếu có tổ chức đảng, đoàn thể phải đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; không có cá nhân là người đứng đầu tập thể xếp loại ở mức hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 14. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Bằng khen được thực hiện theo quy định tại Điều 16 Quy chế thi đua, khen thưởng Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 19/3/2025 của Sở Nội vụ. Cụ thể như sau:

a) Khen thưởng công trạng

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi Sở Nội vụ hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi Sở Nội vụ.

- Tập thể thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 12 của quy chế này có 02 năm liên tục đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

b) Khen thưởng phong trào thi đua

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, trực tiếp tham gia triển khai thực hiện các phong trào thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, phát động hoặc giao cho cơ quan cấp tỉnh tổ chức, phát động trên phạm vi toàn tỉnh.

- Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội do Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức như: Đại hội, lễ hội, hội thao, hội thi, hội diễn...

- Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển nhân dịp tổ chức lễ kỷ niệm thành lập ngành, ngày truyền thống của Sở Nội vụ (vào năm tròn)

- Tập thể, cá nhân có mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, đổi mới... là gương điển hình tiên tiến lập được thành tích tiêu biểu xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và noi gương học tập trên địa bàn tỉnh.

- Tập thể, cá nhân có phát minh, sáng chế, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Điều 15. Kỷ niệm chương

1. Kỷ niệm chương tặng cho cá nhân được thực hiện theo quy định tại Điều 17 Quy chế thi đua, khen thưởng Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 19/3/2025 của Sở Nội vụ.

2. Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ thực hiện theo quy định tại Thông tư của Bộ Nội vụ quy định tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ.

Chương V

HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG TRUNG TÂM

Điều 16. Hội đồng thi đua, khen thưởng Trung tâm

1. Hội đồng thi đua, khen thưởng Trung tâm là cơ quan tham mưu cho Giám đốc Trung tâm về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Thành phần Hội đồng thi đua, khen thưởng Trung tâm, gồm: Giám đốc Trung tâm là Chủ tịch Hội đồng thi đua, khen thưởng và các ủy viên là Phó giám

đốc; lãnh đạo các phòng chuyên môn; viên chức phụ trách công tác thi đua, khen thưởng Trung tâm là ủy viên, thư ký Hội đồng.

3. Tùy tình hình thực tiễn Giám đốc Trung tâm quyết định thành phần, số lượng thành viên và quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng Trung tâm.

Chương VI

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH VÀ TRAO THƯỞNG; THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG; HỒ SƠ, THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

Điều 17. Thẩm quyền xét duyệt, quyết định khen thưởng và đề nghị khen thưởng

1. Giám đốc Sở tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”; “Tập thể Lao động tiên tiến”; “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và Giấy khen.

2. Giám đốc Sở trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”; “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” và Bằng khen.

3. Giám đốc Sở trình Bộ Nội vụ tặng Kỷ niệm chương

4. Giám đốc Trung tâm tặng giấy khen; trình cấp trên tặng danh hiệu, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân trong và ngoài Trung tâm có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ, đóng góp thiết thực cho hoạt động của Trung tâm.

Điều 18. Thẩm quyền trao tặng và đón nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Thẩm quyền trao tặng và đón nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 23 Quy chế thi đua, khen thưởng Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 19/3/2025 của Sở Nội vụ.

Điều 19. Thời gian trình hồ sơ đề nghị khen thưởng

Thời gian trình hồ sơ đề nghị khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 24 Quy chế thi đua, khen thưởng Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 19/3/2025 của Sở Nội vụ. Cụ thể:

1. Thời gian trình hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh

a) Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh (khen thưởng công trạng) gửi về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa trước ngày 28 tháng 02 hàng năm.

b) Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” gửi về Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Khánh Hòa trước ngày 28 tháng 02 hàng năm (đợt 1) hoặc trước ngày 15 tháng 8 hàng năm (đợt 2).

c) Hồ sơ đề nghị khen thưởng tổng kết phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề), khen thưởng đợt xuất thực hiện theo quy chế và Kế hoạch, hướng dẫn của UBND tỉnh gửi về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa.

2. Thời gian gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng

a) Hồ sơ đề nghị khen thưởng thường xuyên gửi về Phòng Hành chính – Tổng hợp trước ngày 05/12 hàng năm.

b) Hồ sơ đề nghị khen thưởng chuyên đề (hay theo đợt) gửi về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (qua phòng Hành chính – Tổng hợp) thực hiện theo Quy chế thi đua, khen thưởng của từng chuyên đề (hay theo đợt) hoặc sau khi có ý kiến của cấp có thẩm quyền.

c) Hồ sơ đề nghị khen thưởng đợt xuất gửi về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (qua phòng Hành chính – Tổng hợp) ngay sau khi có ý kiến của cấp có thẩm quyền.

3. Phòng Hành chính – Tổng hợp, tổng hợp hồ sơ đề nghị xét thi đua, khen thưởng của các tập thể, cá nhân trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xem xét.

Điều 20. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng

Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và đề nghị khen thưởng của cá nhân, tập thể gồm:

1. Văn bản đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng của phòng chuyên môn.

2. Biên bản họp bình xét thi đua, khen thưởng của phòng chuyên môn (kèm bản Tổng hợp danh sách đề nghị thi đua, khen thưởng).

3. Báo cáo thành tích theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 152/2025/NĐ-CP (Trường hợp đề nghị bằng khen của UBND tỉnh, báo cáo thành tích lập thành 03 bản).

Điều 21. Quy trình xét khen thưởng

1. Việc xét công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng thường xuyên đối với các cá nhân, tập thể được tiến hành 1 đợt khi kết thúc năm công tác hoặc sau khi kết thúc thời gian phát động các đợt thi đua đợt xuất, chuyên đề.

2. Trên cơ sở đề nghị khen thưởng của các Phòng chuyên môn và báo cáo tổng hợp của Phòng Hành chính – Tổng hợp, Hội đồng thi đua- khen thưởng của Trung tâm họp xét khen thưởng và trình các cấp khen thưởng.

3. Hội đồng thi đua khen thưởng Trung tâm báo cáo trình Giám đốc Trung tâm – Chủ tịch Hội đồng quyết định công nhận khen thưởng, định kỳ, đợt xuất; trình cấp trên công nhận các danh hiệu thi đua, khen thưởng

Chương VII

NỘI DUNG, TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, NGUYÊN TẮC, PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM THI ĐUA

Điều 22. Phương pháp chấm điểm

Mỗi viên chức và người lao động thực hiện tốt 5 tiêu chí thi đua thì đạt điểm tối đa 10 điểm. Cá nhân vi phạm một trong các nội dung của 5 tiêu chí thì bị trừ điểm, nếu vi phạm một nội dung nhiều lần thì điểm trừ được nhân theo số lần tương ứng. Cá nhân thực hiện xuất sắc các tiêu chí thì được cộng điểm.

Lãnh đạo phòng chuyên môn tiến hành chấm điểm và chịu trách nhiệm trước Hội đồng thi đua, khen thưởng của Trung tâm về kết quả chấm điểm thi đua của Phòng.

Điều 23. Tiêu chí thi đua

1. Chấp hành chính sách của Đảng, Pháp luật Nhà nước, kỷ luật, nội quy, quy chế cơ quan.
2. Kết quả thực hiện công tác chuyên môn, việc thực hiện cải cách hành chính của các phòng chuyên môn.
3. Tinh thần phối hợp trong giải quyết nhiệm vụ được phân công.
4. Thái độ ứng xử, làm việc lịch sự, văn minh.
5. Tham gia các phong trào do Trung tâm và cấp trên phát động.

Điều 24. Điểm cộng, điểm trừ

1. Điểm cộng

a) Cộng 0,5 điểm

- Có tinh thần trách nhiệm, tính tự giác cao, công việc đạt chất lượng, hiệu quả, đảm bảo đúng tiến độ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
- Được các đoàn điều dưỡng khen ngợi nhiều lần trước cuộc họp đoàn.

b) Cộng 1 điểm

- Có tính sáng tạo, năng động trong công việc
- Có sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ đem lại lợi ích cho phòng, cho Trung tâm.

2. Điểm trừ

a) Trừ 0,5 đến 1 điểm:

Vi phạm 1 trong số các tiêu chí:

- Hoàn thành nhiệm vụ được giao quá thời gian quy định, đùn đẩy trách nhiệm, né tránh công việc, không tự giác thực hiện nhiệm vụ, chưa chú ý khắc phục sai sót, bị nhắc nhở từ lần 2 trở lên.
- Vi phạm nội quy quy tắc ứng xử của đơn vị:
- + Ứng xử trong việc thực thi nhiệm vụ

- + Ứng xử trong quan hệ công tác
- + Ứng xử trong quan hệ xã hội
- Chấp hành chưa nghiêm kỷ luật, kỷ cương của đơn vị:
- + Trong các cuộc họp chưa tuân thủ giờ giấc, làm việc riêng.
- + Hút thuốc lá trong phòng làm việc, phòng họp, hội trường; sử dụng rượu bia, đồ uống có cồn trong giờ làm việc.
- + Vi phạm quy định về: Trang phục, bảo hộ lao động, bảng tên
- Tham gia các phong trào hoạt động tập thể do đơn vị phát động như vệ sinh cơ quan, họp cơ quan, họp phòng, sinh hoạt công đoàn, sinh hoạt Đoàn thanh niên:
- + Vắng không lý do
- + Số lần vắng mặt/so với tổng số lần phát động trong năm từ 60% trở lên: hạ một bậc xếp loại cuối năm.
- Nghỉ việc riêng không hưởng lương, ốm đau từ 1 đến 5 ngày.
- Vi phạm 01 lần trừ 0,5 điểm; nếu tái vi phạm cùng lỗi, những lần tiếp theo mỗi lần trừ 1 điểm.

b) Trừ 1 đến 2 điểm

- Không chấp hành sự phân công của lãnh đạo phòng trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Các đoàn Điều dưỡng, lãnh đạo phê bình nhiều lần trong công tác phục vụ nhưng không khắc phục.
- Nghỉ việc riêng không hưởng lương; ốm đau từ 5 đến 12 ngày.
- Vi phạm 01 lần trừ 1 điểm; Nếu tái vi phạm cùng lỗi, những lần tiếp theo mỗi lần trừ 2 điểm.

Điều 25. Xếp loại thi đua

- + Xếp loại A: Điểm đạt từ 9,5 trở lên
- + Xếp loại B: Điểm đạt từ 7,5 đến dưới 9,5 điểm
- + Xếp loại C: Điểm đạt từ 5,5 đến dưới 7,5 điểm
- + Không xếp loại: Đối với trường hợp viên chức, người lao động bị kỷ luật; gửi đơn vượt cấp (khi chưa báo cáo với lãnh đạo Trung tâm), có số ngày công thấp hơn 14 ngày.

Điều 26. Tổ chức xét thi đua

Định kỳ hàng tháng các Phòng họp đánh giá, xếp loại thi đua viên chức, người lao động thuộc phòng. Gởi hồ sơ về Phòng Hành chính – Tổng hợp (viên chức phụ trách công tác thi đua, khen thưởng) trước ngày 05 hàng tháng để tổng hợp trình Hội đồng thi đua, khen thưởng.

Kết quả xếp loại thi đua phải công khai, niêm yết và làm căn cứ để tính thu nhập tăng thêm. Thời gian xét thi đua năm từ tháng 12 năm trước liền kề đến tháng 11 của năm xét thi đua.

Chương VIII

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG; QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 27. Quỹ thi đua, khen thưởng

Quỹ thi đua, khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 28 Quy chế thi đua, khen thưởng Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 19/3/2025 của Sở Nội vụ.

Điều 28. Quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng

Quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 29 Quy chế thi đua, khen thưởng Sở Nội vụ ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 19/3/2025 của Sở Nội vụ.

CHƯƠNG IX

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 29. Điều khoản thi hành

1. Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung tâm, Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp, Trưởng phòng Nghiệp vụ, cá nhân liên quan có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế nếu có vướng mắc, các phòng chuyên môn có ý kiến về Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Trung tâm (thông qua phòng Hành chính – Tổng hợp) để tổng hợp trình Giám đốc Trung tâm xem xét, quyết định./.